

Số: 331/TTYTYM-DUỘC
V/v yêu cầu báo giá vật tư y tế,
sinh phẩm

Yên Mô, ngày 24 tháng 6 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư y tế, sinh phẩm

Trung tâm Y tế huyện Yên Mô đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua vật tư y tế, sinh phẩm sử dụng tại Trung tâm Y tế huyện Yên Mô năm 2024-2025 với các nội dung cụ thể sau với các nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Yên Mô.
- Thông tin liên hệ (nếu cần): Bà Phạm Thị Hà Phương, khoa Dược - TTB – VTYT, số điện thoại: 0389.967.355. (Lưu ý: các đơn vị không gửi báo giá theo địa chỉ này).

- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp hoặc qua chuyển phát nhanh tại Bộ phận văn thư, Trung tâm Y tế huyện Yên Mô

- Nhận bản giấy báo giá:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận văn thư, Trung tâm Y tế huyện Yên Mô

Địa chỉ: Đường Thanh Niên, Thị trấn Yên Thịnh, Huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình – Số điện thoại: 02293.869.018

- Nhận bản Scan màu qua email: khoaduocttytyenmo@gmail.com

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày thư mời này được đăng tải công khai trên Website của Trung tâm (<http://ttytyenmo.vn>)

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính tại thời điểm nhận bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua địa chỉ email nêu trên (thời điểm báo có thư đến), tùy thời điểm nào đến trước. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục thiết bị, hàng hóa (có phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:

- Địa điểm cung cấp: Khoa Dược - TTB – VTYT, Trung tâm Y tế huyện Yên Mô

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại khoa Dược - TTB – VTYT

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ khi đặt hàng.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định (hai bên thống nhất trong quá trình thương thảo hợp đồng, nếu có).

- Tạm ứng: Không

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

5. Các thông tin khác

- Tình trạng hàng hóa: mới 100%

- Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c)
- Bộ phận CNTT (để đăng tải)
- Lưu: VT, TCKT, Duoc-TTB-VTYT.

GIÁM ĐỐC



Trần Quốc Khánh

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC MẶT HÀNG MỜI BẢO GIÁ



Kèm theo Thư mời báo giá số **331/TTYTYM - DUOC** ngày **24/06/2024** của Trung tâm Y tế huyện Yên Mô)

Sst	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng cuộn, băng cá nhân	Kích thước ≥ 10 cm x 5m, được làm từ 100% sợi cotton.. Quy cách: cuộn/ gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	6,000
2	Băng dính lụa	kích thước $\geq 1,25$ cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	12,000
3	Bơm tiêm 1ml	Bơm tiêm nhựa kèm kim, thể tích 1ml cỡ kim 26Gx1/2, được khử trùng bằng khí E.O Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	150,000
4	Bơm tiêm 0.5ml hoặc 0.5cc	Kích cỡ 8mm x 30G, dung tích 0.5cc, dùng để tiêm insulin cho người bị bệnh tiểu đường. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	30,000
5	Bơm tiêm 50ml dùng cho máy tiêm điện tự động	Bơm tiêm nhựa 50ml. Sử dụng phù hợp với máy bơm tiêm điện của các hãng máy bơm tiêm điện. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	10,000
6	Bơm tiêm 5ml	Bơm tiêm nhựa kèm kim, thể tích 5ml, đầu kim các cỡ 23G; 25G. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	120,000
7	Bơm tiêm 10ml	Bơm tiêm nhựa kèm kim, thể tích 10ml, đầu kim các cỡ 23G; 25G. Tiệt trùng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	130,000
8	Bơm tiêm 20ml	Bơm tiêm nhựa kèm kim, thể tích 20ml, đầu kim các cỡ 23G; 25G. Tiệt trùng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	300,000
9	Bông gạc đắp vết thương tiệt trùng	Kích thước ≥ 15 cm x 20 cm, đã được tiệt trùng. Quy cách: miếng/gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Miếng	5,000
10	Bơm hút thai Karman 1 van	Ông bơm 1 van. Bộ gồm: 60cc, 1 pít tôn kim, 1 bộ van,..... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	15
11	Bơm hút thai Karman 2 van	Ông bơm 2 van. Bộ gồm: 1 bộ 2 van 60cc, 1 pít tôn kim, gioăng cao su,..... Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	10
12	Ông hút bơm Karman	Ông hút thai các số 4,5,6,7,8,9,10,12mm . Dùng với bơm 1 van, 2 van. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	50
13	Bông Y tế thấm nước	Bông Y tế thấm nước, 100% bông xơ tự nhiên. Đóng gói: 1kg/gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	kg	140
14	Bông lót bột bó	Làm từ chất liệu sợi bông 100% polyester tổng hợp, bông được ép 2 mặt, không thấm nước.. Kích thước ≥ 15 cm x 270 cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	300

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
15	Băng bột bó	Gạc 100% cotton, thạch cao. Kích thước chiều rộng $\geq 15\text{cm}$, chiều dài $\geq 270\text{cm}$. Thời gian đông kết từ 2 - 4 phút, tạo ra khung định hình nhẹ và chắc chắn, không nứt gãy sau khi bó, không gây kích ứng da. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	1,500
16	Miếng dán phẫu thuật vô trùng	Kích thước $\geq 28\text{cm} \times 41\text{ cm}$, tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Miếng	200
17	Băng cá nhân bảm thấm, tiết trùng	Kích thước $\geq 10\text{cm} \times 7\text{ cm}$, tiết trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	500
18	Băng dính nilon	Kích thước $\geq 1,2 \times 250\text{ cm}$, màu trong, độ dính cao không đứt quãng . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	200
19	Bóng đèn cho máy sinh hóa tự động	Bóng đèn dùng cho máy sinh hóa tự động. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	3
20	Chỉ khâu không tiêu cỡ 4/0	Chỉ Nylon số 4/0 kim tam giác, chiều dài chỉ $\geq 75\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	500
21	Chỉ khâu không tiêu cỡ 5/0	Chỉ không tiêu đơn sợi Nylon 5/0 kim tam giác, chiều dài chỉ $\geq 75\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	1,000
22	Chỉ phẫu thuật tiêu tổng hợp số 0	Chỉ phẫu thuật Polyglactin 910 số 0 dài $\geq 90\text{ cm}$ kim tròn 1/2. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	300
23	Chỉ phẫu thuật tiêu tổng hợp số 3	Chỉ phẫu thuật Polyglactin 910 số 3 dài $\geq 90\text{ cm}$ kim tròn 1/2. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	60
24	Chỉ phẫu thuật tiêu tổng hợp số 4	Chỉ phẫu thuật Polyglactin 910 số 4 dài $\geq 90\text{ cm}$ kim tròn 1/2. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	60
25	Chỉ phẫu thuật tiêu tan chậm tự nhiên số 2/0, 3/0, 4/0 , 5/0	Chỉ tiêu tan chậm tự nhiên, đơn sợi, số 2/0, 3/0, 4/0, 5/0 kim tròn 1/2, chiều dài chỉ $\geq 75\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	200
26	Ống hút nhót	Các số 5-6-8-10-12-14-16-18. Làm từ nhựa nguyên sinh không độc hại, không gây kích ứng, có nắp hoặc không nắp. Tiết trùng EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	2,000
27	Ống thông tiểu 1 nhánh các số	Ống thông tiểu 1 nhánh chất liệu cao su thiên nhiên, tráng silicon số từ 6-24 Fr sử dụng 1 lần, dọc thân ống có cân quang, tiết trùng bằng khí EO. Tiêu chuẩn ISO 13485, EC	Cái	500
28	Dây nối bơm tiêm điện	Dây nối bơm tiêm điện độ dài $\geq 140\text{cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Cái	10,000
29	Dây truyền dịch có kim cánh bướm	Độ dài dây dẫn $\geq 1500\text{mm}$, Chất liệu nhựa PVC. Van khoá điều chỉnh, van thoát khí có thiết kế màng lọc khí vô khuẩn, buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch, thể tích $\geq 8.5\text{ml}$. Có bầu cao su tiếp thuốc. Kim 2 cánh bướm các cỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	35,000
30	Gạc cầu	Fi30x2 lớp hình cầu vô trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	2000

Slt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
31	Gạc phẫu thuật	Sản xuất từ gạc hút nước 100% cotton.Kích thước $\geq 10 \times 10 \text{cm} \times 8 \text{lớp}$ vô trùng, quy cách ≥ 10 cái/gói. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	50,000
32	Gạc phẫu thuật	Kích thước $\geq 30 \times 60 \times 4 \text{lớp}$ vô trùng, cản quang, gói ≥ 5 cái. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2,000
33	Gạc phẫu thuật	Kích thước $\geq 10 \times 10 \text{ cm} \times 8 \text{lớp}$ vô trùng, gói ≥ 10 cái.Tiệt trùng bằng khí EO.Gas. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	35,000
34	Găng tay y tế có bột	Găng các cỡ làm từ cao su tự nhiên màu trắng hoặc ngà vàng, thuận cả 2 tay, có bột. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Đôi	140,000
35	Găng sản khoa đã tiệt trùng	Sản xuất từ latex cao su thiên nhiên, màu trắng, có bột. Tiệt trùng bằng khí EO.Dài $\geq 50 \text{ cm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	đôi	2,000
36	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng	Nguyên liệu cao su tự nhiên, các cỡ, đã tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Đôi	12,000
37	Giấy điện tim 6 cần	Kích thước: 110mm x 140mm, loại có dòng kẻ, tương thích với máy điện tim hãng Nihon Koden. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Tập	200
38	Giấy siêu âm đen trắng	Kích thước: 110mm x 20 m. Dùng để in hình ảnh siêu âm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cuộn	250
39	Ổng thổi đo chức năng hô hấp	Ổng thổi dùng một lần sử dụng cho máy phế dung kế đo chức năng hô hấp SPM 300.	Ổng	4000
40	Giấy đo chức năng hô hấp	Giấy in nhiệt dùng cho máy đo chức năng hô hấp SPM 300, dạng cuộn	Cuộn	500
41	Cuvet dùng cho máy xét nghiệm đông máu	Thành phần: Polystyrene, đường kính miệng ngoài 10mm, đường kính lòng trong 8.3mm, độ cao 29.8mm, đường kính đáy 7.6mm. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 :2016 Quy cách: Hộp /Túi/Bộ ≥ 3000 cái	Hộp/Túi/Bộ	3
42	Gel siêu âm	Gel bôi trơn được dùng trong siêu âm chẩn đoán y khoa, Gel trong suốt, không màu, không mùi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Lít	100
43	Lam kính	Kích thước: 25.4 x 76.2mm, bề mặt phẳng, không mốc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Hộp ≥ 72 lá	tập	10
44	Tinh dầu sả	Được chiết xuất từ cây sả. Quy cách can $\geq 5 \text{ lít}$	lít	50
45	Khẩu trang Y tế 3 lớp	Khẩu trang y tế 3 lớp kháng khuẩn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	35,500
46	Kim cánh bướm	Kim 2 cánh bướm các số 23G, 25G. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	50,700

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
47	Kim chích máu	Kim chích máu dùng cho test đường huyết mao mạch. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	12,000
48	Kim chọc, kim chọc dò các loại, các cỡ	Đầu kim Quinke 3 mặt vát dài 88 mm, sắc bén. Chuôi kim trong suốt, có phản quang, giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	500
49	Kim luồn tĩnh mạch	Kim luồn tĩnh mạch, có cánh, có cửa bơm thuốc, có nút chặn kim luồn, có 2 đường cân quang, Catheter bằng chất liệu FEP/ETFE, mũi kim sắc bén, bằng thép không gỉ, tráng silicon. Các cỡ kim: 14G, 16G, 18G, 20G, 22G, 24G, 26G Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, CE.	Cái	15,000
50	Lưỡi dao mổ	Lưỡi dao mổ sử dụng một lần các cỡ. Chất liệu: Thép không gỉ, đã tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	1,100
51	Ống nghiệm EDTA K2	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, nắp nhựa. Hóa chất bên trong là EDTA K2 (Ethylenediaminetetraacetic Acid Dipotassium Salt Dihydrate) kháng đông cho 2ml máu. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016.	Ống	35,000
52	Ống nghiệm thủy tinh	Kích thước 10 x 120mm	Ống	5,000
53	Ống nghiệm dùng để xét nghiệm sinh hóa, miễn dịch,...	Ống nghiệm nhựa PP 5ml (12 x 75mm) trung tính, có chứa hạt Poly Styrene hình bi hoặc hình khối bên trong. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Ống	1,000
54	Test nhanh phát hiện kháng nguyên virus viêm gan B	Phát hiện định tính kháng nguyên HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy $\geq 99,8\%$; Độ đặc hiệu $\geq 99,85\%$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Quy cách đóng gói : ≥ 100 test/hộp		1,200
55	Test nhanh định tính phát hiện kháng thể kháng virus viêm gan C	Phát hiện định tính kháng thể (IgG, IgM và IgA) kháng virus viêm gan C (HCV) trong mẫu huyết thanh hoặc huyết tương người. Độ nhạy: $\geq 99,8\%$, độ đặc hiệu: $\geq 99,87\%$. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016		2,000
56	Tấm cực máy điện xung cho máy MF508	Điện cực xung dán cánh bướm sử dụng với dây xung có đầu dạng khuy bấm, dùng được cho máy MF 508. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Đôi	100
57	Điện cực tim (lá dán điện cực)	Điện cực tim (lá dán điện cực) các cỡ. Đường dẫn truyền cao chính xác, chính xác, Kết nối với cáp điện tim bằng đầu cực áo. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	100
58	Tấm trải Nylon vô trùng	Tấm trải nylon, kích thước $\geq 1000 \times 1200$ cm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	500

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
59	Túi Nilon vô khuẩn dùng bao che thiết bị phẫu thuật, nội soi	Ông Nylon kích thước $\geq 18 \times 230\text{cm}$, túi nylon $\geq 9 \times 14\text{cm}$, tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Quy cách 1 cái/túi	Cái	100
60	Sond dạ dày	Sond dạ dày các cỡ; chất liệu Silicon, chiều dài $\geq 126\text{cm}$, đánh dấu tại điểm 45, 55, 65, 75 cm, đã tiệt khuẩn. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	100
61	Phim X-quang 18 x 24cm	Kích cỡ: 18 x 24cm. Phim X quang ướt Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Tờ	1,000
62	Phim X-quang 24 x 30cm	Kích cỡ: 24 x 30cm. Phim X quang ướt Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Tờ	4,000
63	Phim X-quang 30 x 40cm	Kích cỡ: 30 x 40cm. Phim X quang ướt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Tờ	15,000
64	Hóa chất rửa phim hãm hình	Hóa chất hãm hình dùng để định hình phim X-quang, phục vụ cho việc chẩn đoán hình ảnh. Một thùng chất có định hình chứa thuốc hãm cho 2 x 25l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Bộ	25
65	Hóa chất rửa phim hiện hình	Hóa chất hiện hình dùng để hiện hình trên phim X-quang; phục vụ việc chẩn đoán hình ảnh. Một thùng chất hiện hình chứa thuốc hiện cho 2x20l Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Bộ	25
66	Sáp Parafin	Sáp màu trắng đục, sáp thanh, không mùi, không vị, không tan trong nước. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Kg	200
67	Que thử nước tiểu 10 thông số	Que thử phân tích nước tiểu sử dụng để phát hiện định tính và bán định lượng các chất sau trong nước tiểu: GLU, BIL, KET, SG, BLO, pH, PRO, URO, NIT, LEU. Que thử sử dụng một lần. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Test	25,000
68	Test thử đường huyết	Thời gian đo ≥ 60 giây cho kết quả. Phù hợp với máy On Call Plus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Que	12,000
69	Cồn 70 độ	Thành phần: Ethanol 70° (Cồn 70°) trong suốt, không màu. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Lít	400
70	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ y tế mức độ cao	Hoạt chất: Ortho Phthalaldehyde $\geq 0,55\%$ (w/w). Can ≥ 5 lít. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Can	35
71	Dung dịch xà phòng rửa tay phẫu thuật	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4,0 % (w/w). Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Chai $\geq 500\text{ml}$ /chai	Chai	50

Stt	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
72	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh dùng trong y tế	Thành phần: 75%tt/tt Ethanol, 8%tt/tt Isopropanol, 0,5%tt/tt Chlorhexidine Digluconate. Chai ≥ 1 lít. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Chai	500
73	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ y tế	Hoạt chất enzyme Protease + chất tẩy rửa không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ. Chai ≥ 1 lít. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Chai	40
74	Dung dịch rửa tay thường quy	Hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 2 % (w/w) Chai ≥ 1 lít . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Chai	100
75	Dung dịch Iod, Kali iodid	Thành phần: Iod, Kali iodid 3%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	ML	2000
76	Dầu chà tay khoan nha khoa	Làm sạch nhanh, bôi trơn tất cả loại tay khoan, Chai ≥ 600 ml. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Chai	1
77	Cloramin B	Dạng bột, màu trắng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Kg	100
78	Đinh Kirschner các cỡ	Đinh Kirschner các cỡ, hai đầu nhọn, dài 30mm, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	cái	10
79	Chỉ thép liên kim	Chỉ thép liên kim USP 5 EF 7, kích thước 18" (45cm) 4 sợi trên lá, vòng kim 1/2, chiều dài chỉ 48 mm, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Sợi	5
80	Chỉ thép cuộn	Chỉ thép cuộn các cỡ đường kính từ 0.4mm - 1.0mm , chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016. Quy cách : ≥ 5 m /cuộn	Cuộn	1
81	Nẹp bàn tay các cỡ	Nẹp bàn tay các cỡ . Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	5
82	Nẹp đầu dưới xương quay	Nẹp đầu dưới xương quay 3-5 lỗ, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	1
83	Nẹp hình lá mắt cá chân	Nẹp hình lá mắt cá chân 8 lỗ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2
84	Nẹp lòng máng xương cẳng tay	Nẹp lòng máng xương cẳng tay 4 - 8 lỗ, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2
85	Nẹp mặt thẳng	Nẹp mặt thẳng 2 lỗ, 4 lỗ, 6 lỗ, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2
86	Nẹp mắt xích thẳng	Nẹp mắt xích thẳng 8 lỗ, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2
87	Nẹp mắt xích xương đòn	Nẹp mắt xích xương đòn 8lỗ (trái-phải), chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	2
88	Nẹp ngón tay các cỡ	Nẹp ngón tay các cỡ 2 - 6 lỗ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	5
89	Nẹp xương đòn có móc	Nẹp xương đòn có móc 8 lỗ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	1
90	Tuốc nơ vít dùng vít nhỏ hàm mặt	Tuốc nơ vít dùng vít nhỏ hàm mặt. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	1
91	Vít cứng	Vít cứng HA f1 2.0 mm dài từ 6-20mm, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	50

Sst	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật cơ bản và các tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Số lượng
92	Vít cứng	Vít cứng HA fi 3.5 mm dài từ 12mm- 50mm, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	50
93	Vít hàm mắt	Vít hàm mắt fi 2.0mm, chất liệu thép không gỉ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	30
94	Bộ hút áp lực âm (đặt dẫn lưu vết mổ)	Buồng chân không thể tích 200ml với 3 lò so, bộ dây dẫn dịch chất liệu PVC, đầu nối chữ Y. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Bộ	25
95	Bộ hút áp lực âm (đặt dẫn lưu vết mổ)	Buồng chân không thể tích 400ml với 3 lò so, bộ dây dẫn dịch chất liệu PVC, đầu nối chữ Y. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2017	Bộ	25
96	Đầu ống hút dịch phẫu thuật	Đường kính ống hút 2mm, 3mm, 4mm, 5mm. Thép Germany có đặc tính cứng, bền, chống gỉ sét và chịu nhiệt độ cao khi hấp sấy tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Cái	100
Tổng số : 96 mặt hàng				

Tổng số: ... mặt hàng						

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Bảo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày...tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....ngày..... tháng.....năm 2024

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)